



Dânbà

TUAN BAO XUAT BAN NGAY THUR SAU

NAM THU 7 = SO 277 = RA NGAY 9 MARS 1945

Toa-soan và Tri-su 76 Rue Wiélé Hanoi - Tél: 479

MOI SO 3 tháng 7p.00
6 tháng 13.00
1 năm 25.00
0\$50 CHINH - PHU
GẤP ĐÔI



Thư từ và ngân-
phiếu nên gửi về :
La Directrice du
TUAN-BAO-DAN-BA
**76, Wiélé
Hanoi**

MUA NHÂN NGHĨA

XEM TRONG SO NAY

Mua nhân nghĩa
của T. B. Đ. B.

CHUYỆN NGẮN
Sau những ngày
vui

của Ng. duy Diễm.

Địa - vị người
đàn bà...

Bản dịch của Ngọc-Vĩnh

KỊCH THEO

Châu Long

của Bàng-Bá-Lân

Thơ của Vũ-Chinh

NƯỚC TRONG NGUỒN

TRẢ LỜI ĐẸP

CHUYỆN RIÊNG

THU TÍN

GIA CHÁNH

v. v..

Đời Chiến-quốc. tướng quốc nước Tề là Mạnh-thường-Quân sai một thực-khách là Phùng - Hoan mang văn tự đi thu nợ và thóc rế ở ấp Tiết, một thực ấp của nhà quan Tướng. Phùng-Hoan lĩnh mệnh đến ấp Tiết, sai hội họp các con nợ lại, ai trả được tiền thì trả, ai trả được thóc thì trả, bằng ai không trả được thì cũng phải đến. Hoan sai lấy số tiền, thóc thu được, làm một bữa tiệc linh đình, mời tất cả người có nợ dự, rồi bao nhiêu văn tự không đòi được, đem ra đốt cháy hết cả. Đoạn Hoan hớn hờ mang hai bàn tay trắng ra về. Mạnh-thường-Quân ngạc-nhiên hỏi. Hoan thưa :

— Nhà quan tướng-quốc giàu sang bậc nhất trong nước, châu báu, lụa là không thiếu thứ gì, duy chỉ còn thiếu một thứ...

— ?

— Thứ đó là nhân-nghĩa, thì Hoan này đã vì quan Tướng-quốc lấy số tiền nợ thu được mua về rồi đó.

Câu chuyện Chiến-quốc ấy mỗi lần nhớ lại chúng tôi đều thấy nhiều ý nghĩa thú vị, nhưng có ý nghĩa nhất có lẽ là

trông thấy một lũ đông người nghèo khó, xương bọc da, đói khát rên xiết ở hè đường,

(Xem tiếp trang 7)

CHUYÊN

RIEING

THU-LINH trả lời

HỎI. — Em lấy chồng đã 16 năm. Nay cứ mỗi ngày em thấy chồng em xa em dần và lạnh nhạt với em quá. Lũ con 4 đứa thì vừa nghịch ngợm, vừa khó bảo lại lười thành thử đã buồn về chồng lại buồn cả về con, đời em trở nên sầu khổ vô cùng. Em xuất ngày phải quát tháo, khóc lóc. Làm thế nào cho em trở lại hạnh phúc xưa?

Bà B... (Nam-định)

TRẢ LỜI. — Đọc thư bà tôi thấy buồn cả lòng. Bà còn là một thiếu phụ trẻ trung, tươi tắn nêu sống trong cảnh ấy thì cực thật. Tôi đoán bà người không được khỏe mạnh lắm hay cô tính bản gât. Bà viết về con bà mà toàn là những lời bực tức, hằn học. Bì giận cha chúng nên hằn nhiều khi bà đối với chúng cũng không được nhẹ nhàng âu yếm, phải chăng?

Còn các cháu lười? Có lẽ chúng ồm yêu chẳng, hãy coi kỹ xem.

Tôi lại khuyên bà nên hát cao đàm để làm cho trí được tỉnh, tâm được thư thái!

Bà cũng nghĩ rằng thiên hạ còn bao nhiêu những cái khổ xâu xa hơn nữa, lắt léo hơn thì bà sẽ thấy bà khổ chút ít thôi. Nên thay đổi cuộc sống và hành vi: chiều chiều dắt con đi chơi, nhỏ nhẹ răn bảo

chúng. Ông có đi làm về, hãy tươi cười hề hề. Đừng có phàn nàn gì về chồng về con trước mặt ông cả. Một vẻ mặt niềm nở, một không khí yên vui bao giờ cũng quyền duyên nói người đàn ông. Hãy nghe tôi và ráng theo tôi thì hạnh phúc thế nào cũng trở lại gia đình bà. (Xem tiếp trang 4)

Gia chanh

Cách làm mứt

(tiếp theo)

13.) Chờ hà-tiền đường mà mứt cháy nước, mau chua, chóng mốc và ngót đi.

14.) Phải biết: chờ đợi, kiên nhẫn đừng nóng ruột và cầu thả. Làm 1 thứ mứt có khi hàng hai ba ngày mới xong; nếu bạn muốn cho xong ngay mà đun to lửa cho nước đường chóng cạn thì mứt chỉ đổ ra vì đường bị cháy mà miếng mứt của bạn không thấm đường chỉ ngọt ngoài, còn trong ruột vẫn nhạt.

15.) Xâm (dùng cái xâm mứt hay ghim bằng mã chàm) để cho miếng mứt mềm tiết chất chua (me) cay (gừng) hoặc vị miếng mứt dày quá cần phải để cho đường thấm vào trong (bí).

16.) Khi đường cạn là mứt gần được phải rút lửa ra mà để hơi nóng thôi.

17.) Mứt đã khô đường rồi thì phải để thật nguội sẽ bỏ vào hộp, thùng, hay lọ vì bỏ khi mứt còn nóng thì mứt sẽ để mồ hôi mà ướt ra. Mứt để phải đậy kín cho gió khô lọt vào làm cho mứt ướt và sâu bọ giấm mứt khỏi nhấm vào.

QUY BÀ!
QUY CÔ! MUỐN CÓ

Giấy tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đâu sinh kịp
xin mời lại hiện:

Quê-Hiên

36, Phố Hàng Bồ, 36

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý

18.) Cho nước hoa hay vanille dầu chuối phải đợi lúc gần bắc ra nghĩa là mứt gần được, nếu chờ từ trước thì sẽ đi hết hơi không còn thơm nữa.

19.) Đảo mứt phải tùy theo thứ rắn hay nát mà: trộn, xóc, trở lên lần lượt từng miếng hay từng trái. Như: mứt dừa thì có thể đảo lộn lên được; me hoặc cà chua thì phải trở từng quả một: bí thì xóc lên được.

20.) Dao dùng để gọt tía phải là thứ dao sắc, mỏng lưỡi, mài cho sáng. đừng hèn gì, đừng mờ thì miếng mứt không sơ, không đen —

21.) Rửa các thứ hoa trái để làm mứt đừng nên tiệt nước, phải rửa cho khi vào nước thật trong mới được.

Làm mứt mà muốn cho khéo các bạn cần phải trải qua những điều dặn trên này.

Đây là những điều kinh-nghiệm tôi đem ra cống hiến những bạn nào còn bỏ ngỡ, mong tránh cho các bạn những sự hư, hỏng vì một chút sơ ý hay cầu-thả.

BINH-MINH

ĐỊA VỊ NGƯỜI DÀN BÀ

TRONG GIA-ĐÌNH VIỆT-NAM

Mấy năm nay vấn đề phụ nữ Việt-Nam mới và cũ đã làm chầy nhiều mực và tốn nhiều giấy. Nhân tiện giữa lúc mọi người đều quay về với gia đình và chưa kịp học lại những đức tính cao quý, đáng trọng của người đàn bà Việt-Nam từ ngàn xưa, xin hiến các bạn đọc bài này để các bạn suy xét tưởng cũng không phải là vô ích.

(DỊCH GIA)

Những người không hiểu rõ phong tục của ta thường bị nhầm vì đạo Tam-tòng và tưởng tượng ra một người đàn bà Việt Nam xuất đời vị thành niên, và buộc phải có người đỡ đầu: khi còn con gái thì theo cha, lấy chồng theo chồng, chồng chết theo con (Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử). Đạo Tam-tòng làm mất cả tự do hành động của người đàn bà không được thì hạnh triết để trong gia đình Việt Nam. Cả đến câu « trọng nam khinh nữ » cũng không dùng nữa. Cha mẹ đối với con gái hay con gái bằng một tình âu yếm như nhau:

Trai mà chi, gái mà chi,

Ở ăn có nghĩa có nghi là hơn

Những điều bất công đối với đàn bà của luật Gia Long cũng được phong tục làm giảm đi nhiều. Bản luật mới của ta phỏng theo luật Hồng Đức đã công nhận sự bình quyền của con gái con gái, và cho người chồng của người con gái trưởng được quyền thừa tự hương hỏa nếu trong nhà vợ không có con gái, đúng như câu « vô nam dụng nữ ».

Trong gia đình Việt nam người đàn bà phải giữ gìn trinh tiết (Trinh) và phải tuân theo lệnh của cha mẹ (Thuận). Phong tục ta bắt nam nữ phải cách biệt (Nam nữ hữu biệt) và bắt người đàn bà phải gìn giữ hết sức sự cách biệt đó. Người ngoại quốc thấy thế cho là phong tục khắc khổ quá, nhưng những phụ nữ Việt

Nam không lấy thế làm khổ và hiểu rằng ở đời bao giờ cũng có sự may rủi và sự hiểm nghèo.

Phụ nữ ta trọng Tứ đức (Công, dung, ngôn, hạnh): yêu thích việc làm, cử chỉ đoan trang, gìn giữ lời nói, xem xét nhân đức trong việc làm; đây là mẫu mực mà các thiếu nữ Việt Nam theo.

Khi đã thành hôn rồi, người thiếu phụ Việt Nam kính trọng, và vâng lời chồng. Không phải như vậy là nô lệ chồng, và như nhiều người tưởng lầm là người vợ thành cái máy để. Trái lại người đàn bà là nội tướng, chủ trong gia đình. Trong việc tế gia người đàn bà có một địa vị rất to. Nhiều khi lánh mặt im tiếng nhưng khi cần đến thì người đàn bà vẫn tỏ rõ rệt quyền hành. Ai chẳng rõ: lệnh ông không bằng ông bà và nhất vợ nhi trời. Hai

câu này tỏ cho ta biết quyền thế của người đàn bà. Người chồng cũng vui lòng công nhận quyền hành đó, để có thì giờ hoạt động ngoài xã hội.

Chàng ngoài bốn bề, thiếp trong vườn đào.

Câu ca dao này phân rõ quyền hành và khả năng của vợ và chồng. Và lại, người đàn bà Việt Nam hiểu bốn phận của mình là: « lấy chồng phải gánh giang sơn nhà chồng ».

Nhưng muốn biết cái cao quý của người đàn bà trong gia đình Việt-Nam thì phải xem xét họ trong địa vị nội tướng và hiền mẫu. Ở đây mới là sở trường của người đàn bà Việt Nam. Những hiền thế và từ mẫu phải có nhiều đức tính: trung thành, hy sinh, nhân từ, tình yêu mến...

Ở Tây Phương thì người đàn bà chỗ nào cũng có mặt, người đàn bà Việt-Nam trái lại, tự lánh mặt đi và rất ít khi ra mặt. Nhiều sự đón tiếp, nhiều bữa tiệc vắng mặt người đàn bà vì họ chỉ ở dưới bếp trông nom công việc thôi nấu và không bao giờ tin ở sự « biết làm » của tôi tớ. Theo phép lịch sự, những khách dự tiệc cử một người đến cảm ơn bà chủ nhà và khen bà làm tiệc khéo. Không phải vì thế mà giá trị người đàn bà bị giảm đi, trái lại nó càng làm cho người đàn bà cao quý thêm. Ta đừng tưởng rằng sự hy sinh đó

(Xem tiếp trang 10)

ĐA CỐ BẢN :

TRÀNG
GIANG

Cho

ANH-HUY

Giá 5\$00 — cước 0\$50
do ông CÁN-HUY-TẶNG
40, PELLERIN — SAIGON

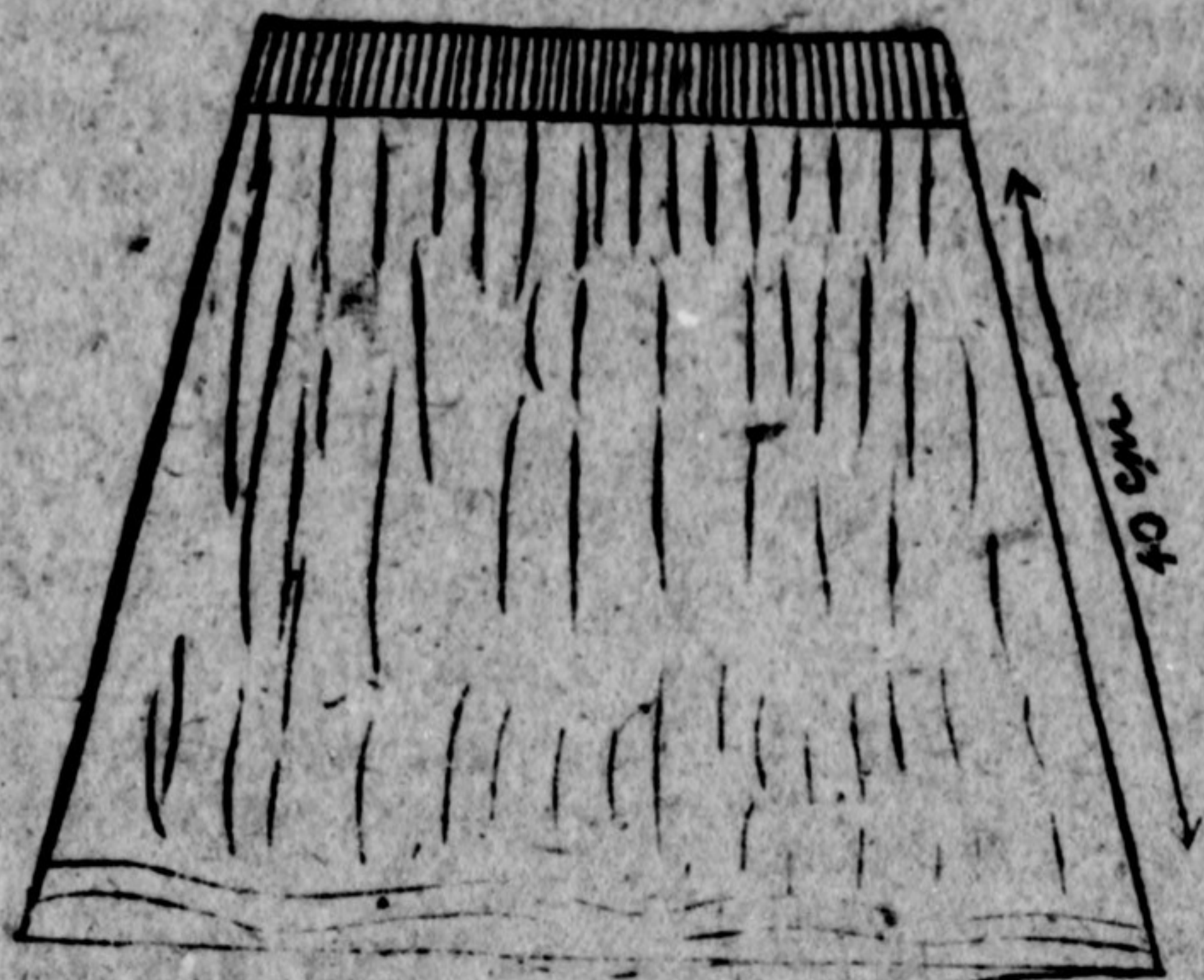
MỘT KIỂU ÁO QUẦN CHO EM GÁI BÉ

Cách đan

Một quần sợi bông màu hồng lợt và một quần trắng, kim số 2 1/2.

Thứ sợi này cần phải đan kim rất nhỏ không thì nó sẽ bai ra, mất đẹp.

Bắt đầu đan jupe 160m từ dưới lên đan point mousse, độ hai hàng màu hồng lại pha một hàng sợi trắng. Cái cốt độ 3cm thì đan chỉ một màu hồng point de jersay. Vừa đan vừa bớt liệu cao độ 40cm thì chỉ còn 85m thì vừa.



Áo trên

Bắt đầu mỗi thân 90cm đan côte hai lên hai xuống độ 3cm bằng kim số 1 1/2. Sau đó đổi kim 2 1/2 cứ đan hai hàng sợi màu hồng bằng point de Jersey thì lại đan 1 hàng point mousse sợi màu trắng.

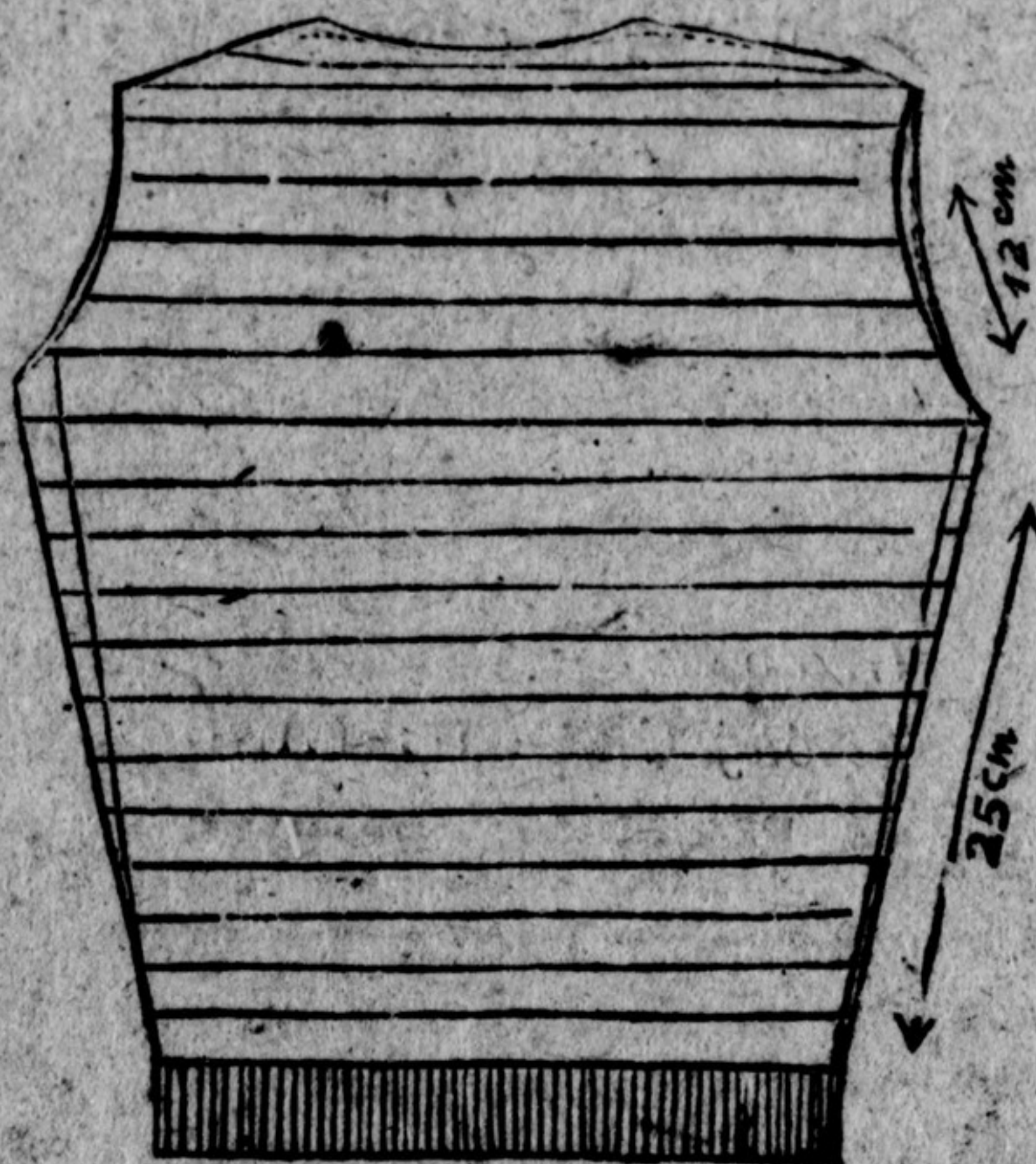
Cách trừ cổ và vai cứ theo như số trước. Còn tay thì khác vì áo này chỉ có hai thân thôi.

Trừ nách thân sau :
3-2-1-1 (7m)

Trừ nách thân trước ;
5-3-2-1-1 (12)

Đan được nửa chừng, nách thì ra mỗi bên 3m

(còn nữa)



Đến chỗ lưng phải thay kim số 1 1/2, mà đan hai lên hai xuống làm ceinture độ 3cm thì trừ hẳn. Cả hai thân đều nhau rồi khâu lại là xong.

Nhớ đan hai cái quai mỗi cái bắt đầu 10m đan point mousse dài độ 50cm thì làm lỗ khuy.

CHUYỆN RIÊNG

(Tiếp theo trang 2)

Bạn Lâu Năm.— Như thế thì ông chồng cũng quát tháo nhần thật song hẳn cũng tự bà đôi chút. Hãy đọc kỹ câu trả lời trên.

Bà Bích-Liên Hanoi.— Hãy cảnh tỉnh ông một lần cuối cùng, không được lúc ấy hãy làm theo ý bà muốn, song dầu sao bà cũng nên nhớ rằng cái duyên đó là tự bà muốn.

Bà P. Mỹ Cát-Bà.— Chồng bà là một người tốt, và đã có chồng có con thì phải theo chồng chớ.

Cô Kim - Anh Vau-yên.— Nên khuyên chị cô thôi đi vì tiền đó cũng là tiền của mình sau này.

Gô Bích Liên Hanoi — Thong thả hãy tính đến chuyện lập cuộc đời mới keo có khi mình làm mất cả ra hạt châu chẳng.

Cô E. P. Chiêm-Hóa.— Mới 16 tuổi, cô nên tìm ở sự kinh nghiệm của cha mẹ thì hơn.

Cô B. V. Thanh-Hóa.— Hương hỏa sẽ chia đôi cho cô và người con trai của anh cô. Còn việc sự sống với người ta thì nên lấy sự ôn tồn mà dẫn dụ.

Bà Võ danh Hà-đông.— Tôi nói bõn phận tức là nói lượng bao dung của người trên đối với kẻ dưới.

Muốn khỏi bị hiếp đáp và lợi dụng chị em cần phải hiểu biết pháp luật

- Không luận đã lập gia-tình hay chưa, những điều cần biết về hôn ước và hôn thú về lý-dị và hiệu lực của lý-dị, khi ra ở riêng, tình cảnh những chị em góa chồng sớm, tình cảnh vì quá tin bị lừa gạt, chị em và quyền thừa kế, vân vân.

Muốn hiểu biết rõ ràng chị em phải đọc « PHỤ-NỮ và PHÁP-LUẬT » của Phan-văn-Thiết, luật-khoa cử-nhân Sách dày 164 trang, giấy tây giá 4p00 kể cả tiền cước. Mua sách xin gửi thơ và mandat cho ở An-ngọc-Phụng Klosque THANH-TAO ở Vinh

NUỐC TRONG NGUỒN

CỦA
THU
THU

(TIẾP THEO)

Kha hội Tĩnh :

— Hôm nào anh đi ?

— Tôi đi chuyển tốc hành thứ hai này anh ạ. Giấy má đủ cả rồi.

— Kịp thế kia à? Chúng tôi định mời anh chị soi một bữa cơm với chúng tôi.

— Thôi anh ạ, còn có vài ba hôm nữa mà tôi thì lại còn phải đưa nhà tôi về quê lễ nhà thờ và chào bà con.

Quý tươi cười :

— Được mình cứ đi, rồi em ở lại sẽ đến ăn cơm đảng anh chị thay mình. Chị có vui lòng cho như thế không, chị Kha ?

Phương đáp :

— Ô thế thì còn gì vui bằng.

Nhưng nàng thầm nghĩ giá Quý đừng đến, thì hơn. Mới gặp Quý lần đầu Phương đã thấy có không phải một mối ác cảm với Quý, nhưng ở Quý như có một cái gì đó làm nàng lùi lại không muốn gần Quý.

Khách về rồi, ngồi vào bàn ăn Phương thấy Kha có vẻ trầm ngâm. Chàng lẳng lặng ăn, tuy luôn luôn cất nhắc hình như tâm trí chàng không được bình tĩnh. Phương gợi chuyện :

— Quý nào thế, mình ? Sao em không nghe mình nói đến Quý bao giờ ?

Kha nhận mặt, nói như gắt :

— Mình hỏi lạ ! Anh quen nhiều bạn, chẳng lẽ phải kể hết cả với mình hay sao ? Cũng có người lâu không gặp, anh quên đi như Quý chẳng hạn.

Mọi khi gặp một câu chuyện, nếu thấy Kha không mện nói, hay có dáng bức mình, Phương làm thinh, lẳng sang chuyện khác ngay. Nhưng bây giờ Phương thấy có một cái thích phải nói tới Quý. Nàng làm như không biết về cái kính của Kha, hỏi luôn :

— Thế vợ chồng Quý gặp mình ở đâu ?

— Họ lại bệnh-viện kéo anh về nhà để chào mình nhân thế.

— Quý trông cũng đẹp đấy mình nhỉ ?

Không bao giờ Phương bình phẩm về sắc đẹp hay cách ăn mặc của một người đàn bà nào. Thường Kha lại hay nói đến những chuyện ấy, mà Phương nghe xong vẫn chế nhạo Kha đa sự lắm điều tuy nàng thầm cảm phục sự xét đoán rất tinh vi của Kha. Bây giờ thấy Phương khen Quý, Kha không

khỏi ngạc nhiên :

— Quý mà Phương cho là đẹp à ?

Phương cười lúm túm : Nàng thừa biết câu phản đối hơi hơi của ha. Có lẽ chàng định làm vui lòng Phương, nếu cái lòng đỡ kỵ mà chàng tưởng Phương cũng như tất cả mọi người đàn bà khác đều có khi nghe ai khen một người đàn bà khác đẹp. Hoặc chàng nghĩ vợ có ý gì khác muốn làm tan lòng ngờ vực của vợ chàng ? Phương biết thâm tâm chàng không cho Quý là xấu như lời chàng. Phương cãi lại, ra vẻ thực thà.

— Quý đẹp thực chứ.

— Nhưng là một cái đẹp lẳng lơ.

Kha đã mắc vào cái bẫy Phương chăng ra. Nàng muốn phá lên cười. Kha lại nói :

(Xem tiếp trang 11)

NHÀ XUẤT-BẢN BỬU-ĐÁO PHÁT-HÀNH :

Điệu đàn Huế cổ-dân **NAM-BÌNH**

Ô-Ung-Định, kỹ-sư canh-nông, ký âm. In rất đẹp, trên 6 trang giấy registre satiné và bambou shanghai. Giá 1\$00

VONG-CỔ 32 nhịp—Điệu đàn Saigon

Cùng một soạn giả ; Ký âm theo hơi đàn Jean Tinh (Radio Saigon). In litho rất mỹ-thuật trên 10 trang giấy hảo hạng. Giá đặc biệt trong dịp mùa xuân : 3p00 Sau mùa xuân : 4p00 mỗi bản. Xin hỏi nơi Ô. Bửu-Đào

(B. Đ. Ai-Mỹ) 8, Courbet, Quinhon

CHÂU-LONG

(tiếp theo) của BÀNG-BÁ-LÂN

Châu - Long (mỉm cười, ngấm) :

Dở-dang duyên phận tương
mười mười !

May mắn sui nên bỗng gặp
người.

Tài đẹp đã hơn trang nuốt
ngọc.(1)

Trí bên nào kém kẻ năm
gai.(2)

Chàng đi mực bút tranh khoa
giáp.

Thiếp ở đèn hương khấn
phật trời.

Ngày đợi, ngày mong nghe
đã tới.

Lêu tranh trắng rọi bóng
chung đôi

Lưu-Bình (vỗ tay reo) :

Hay ! Hay ! ... Hay quá đi
thời

(Gật đầu ra vẻ thưởng-thức)

Lêu tranh trắng sáng chung
đôi cũng tình ! ..

Nội điều nào dám lăm thình,
Lời quê e sẽ thua mình ! ..

Thua xa !

Lây chi để tạ ơn mà,
Cầm tay. ...

(Giơ tay toan nắm tay Châu-Long. Nàng giật mình hoảng hốt, nhưng nhanh trí vội nâng ống quyền đưa ra. Lưu - Bình bắt đắc dĩ phải đỡ lấy, vẻ ngượng - nghịu lưng - túng)

Châu - Long (cũng ngượng, mặt đỏ bừng) :

— Xin kíp đường xa chớ
chầy !

Chúc chàng phú trí rông
mây,

Đêm đêm thiếp nguyện, ngày
ngày thiếp trông.

Chồng lêu sửa soạn vừa
xong.

Đã giao cho kẻ thư-dông ngoài
kia.

Chờ ngày bái tổ vinh - quy,
Cái vui hiện đạt mừng chia một
phần.

Lưu - Bình (thong - thả đeo
ống quyền lên vai) :

Thôi đành ! Chàng dám lăm
khân,

Ra đi, còn chỉ bán khoán một
điều :

Những khi gió sớm mưa
chiều,

Gìn vàng giữ ngọc cho nhiều
là ân.

Châu-Long :

Xin tuân lời dạy lang-quân.
Lưu-Bình (bùi - ngùi, oẻ bịn
rịn) :

— Hiên-thê ở lại !

Châu-Long (cũng có vẻ bịn-
rịn) :

— Lang-quân lên đường !

(Lưu-Bình đi ra. Châu-Long quay vào buồng. Được vài bước, chàng ngoảnh lại thì cũng vừa gặp nàng quay nhìn ra. Hai người yên lặng nhìn nhau một lúc. Mãn từ từ hạ).

HỒI THỨ TƯ

Cảnh buồng khuê. Cuối buồng, bên tả có cửa thông ra thư phòng (khép hờ). Giữa dán tờ giấy lớn viết ba chữ hán « Tư vô tả ». Góc bên hữu kê giường ngủ

(Xem tiếp trang 10)



TỖ BÀ TRUYỆN

Khúc Tỳ-bà ai oán vì ai,
Nước non lận lộn xa khơi
tìm chồng...

Tập chuyện dài kiệt tác
bằng thơ của : NGUYỄN-BÍNH

Có phụ bài tựa của Mao-Thanh-Sơn và
bài sau-nhiệm tỳ-bà của Tân-Đà Nguyễn
Khắc Hiếu. Sẽ có bán vào tháng hai ta.

GIA 7\$00

TỦ SÁCH QUỐC-PHONG
Nhà DUY-TÂN
257, Sœur Antoine Hanoi
Tòa báo Dân-Bà có nhận mua sách hộ

MUA NHÂN NGHĨA

(tiếp theo trang 1)

Sự thắm mục thương tâm
khôn nói xiết !

Chúng tôi nghĩ đến ngay
câu chuyện người xưa đã đi
mua nhân nghĩa cho nhà quan
Tướng nước Tề. Quan Tướng
Điền-Văn, chiều hiền đãi sĩ,
trong nhà chứa thực-khách
đề hàng mấy ngàn người,
còn thiếu gì nhân nghĩa, ấy
vậy mà còn có người phải
đi mua cho ! Huống chi trong
xứ ta, có bao nhiêu người
may mắn được giàu có, trong
kết, có nhiều tiền nhưng trong
nhà thì thiếu tất cả nhân-nghĩa
và phúc-đức. Bây giờ ai có mơ
gì câu chuyện thiếu văn tự ở
ấp Tiệt nữa. Vậy thiết tưởng
những người ấy còn đợi gì mà
không bỏ tiền ra, bỏ thóc ra,
mua lấy một chút phúc-đức
và nhân-nghĩa bằng sự cứu
giúp anh em nghèo đói trong
lúc này. Làm thế, họ tỏ ra
người thức thời ngoài cái
tiếng tốt mà đồng bào sẽ vui
lòng khen tặng họ.

Và sau nữa họ có thể cũng
như quan tướng quốc Mạnh-
Thường-Quân lúc đã mất ngôi
tướng quốc ở nước Tề, một
xe một ngựa đi vào ấp Tiệt.

Lúc ấy sự khôn dại mới
rõ rệt.

T. B. Đ. B.

MẸ HIỀN

(Viết phỏng theo lời một người bạn)

Tôi sợ lắm, một ngày kia sắp tới :
Mẹ hiền tôi tóc héo trắng phơ-phơ...
Tuổi già đan trong mắt hoắm sâu mờ,
Trên má xạm răn-reo gầy hốc-hác.
Và lầy-bầy, chân còm tê mỗi bước...
Bước lần đi... lần... khuất hẳn nhân-gian,
Đôi nóa hương le-lói cạnh linh-sàng ;
Khăn trắng lạnh với cờ đen lất-phất...
Tôi sẽ khóc ướt đầm hai mí mắt,
Hay im-lìm thương-xót mẫu-thân qua ?
Ôi mẹ hiền, nguồn quyến-luyến bao la !
Người đã mớm đời tôi bằng sữa trắng,
Bằng lời dịu của làn môi nở thắm...
Người mong con sung-sướng để yên-vui ;
Bao nhiêu năm — con lớn tự lâu rồi —
Vẫn chiều-thuông coi như còn bé-dại.
Tôi thấy cả thời thơ-xưa trở lại
Bên tấm khăn nâu trùm tóc hoa-râm.
Con bỏ đi xa — Mẹ tủi âm-thầm ;
Khi thấy mặt, không nỡ lời trách móc
Để hối-hận trong lòng tôi náo-nức.
Chỉ vì con — sâu sớm vạch thâm da —
Mẹ quăn-quanh canh nhặt với dưa cà ;
Răng chơ rụng, thâu chơ sang năm đất...
Còn chi nữa, mẹ hiền tôi sẽ mất.
Hồn người sau dù phải cách-xa tôi,
Chắc hỏi luôn : « Nó đã trở nên người
Hay chịu sống nghèo đau đớn hơn thừa trước ? »
Bạn-hữu, tình-nhân... sao thương-mến được
Như lòng thiêng người mẹ với riêng con ?

VU-CHINH

Bớt ăn bớt tiêu (1)
Giúp kẻ khó nghèo
Qua cơn đói rét
Của ít lòng nhiều

(1) Mong các nhà từ-thiện kịp gửi tiền gạo giúp dân Nam-Dịnh

SAU NHỮNG NGÀY

Chuyện ngắn của NGUYỄN-DUY-DIỄN

(tiếp theo)

Anh chị nó cúi chào rồi bước ra, tiếng giày vang lên trong cái thanh vắng tịch mịch.

Giống cũng lên xe, để đưa chân anh chị ra tàu. Bến tàu hôm nay có vẻ nhộn nhịp quá. Người xuống tàu đen nghịt, về mặt hơn hờ hay bị rịn, những bị hàng hóa, hôm xẻng khuôn lên vào xuống không ngớt...

Một bà cụ già chống gậy đang dẫn dõ một người lính tập, bị xô cạp xồng, ý chừng là con bà, cặp mắt đỏ lóa hình như đỏ ngầu lợ, trắng Giồng vội quay đi vì nó sợ cũng sẽ phải chảy nước mắt như bà cụ mà khóc lúc này giữa chỗ đông người, thì thẹn quá! Nó mê mải nhìn chiếc ống khói tàu ám khói đen nghịt, nó với chị nó cho có chuyện:

— Ở trên tỉnh có nhiều tàu to như thế này không chị?

— Có những tàu to gấp mấy lần ấy chứ! — tàu này là tàu chạy sông con — kia là tàu chạy biển...

Thằng Giồng muốn nói thực thien, nhưng nó không biết nói thêm gì, đành đứng im lặng, còn anh chị nó đưa cháu bé xuống tàu, và lẳng xẳng bảo người kánân hôm và va-li.

Vài chiếc thuyền nan tải hàng nhỏ tí, mỏng mảnh như một thứ đồ chơi, chèo xón xáo xung quanh con tàu như đàn cá đóng đông tin tít bơi rồn bên một con cá quả lớn. Mỗi một khi mặt nước bị chèo khuấy, bóng ống khói tàu lại lấp loáng kéo dài ra theo sóng nước, hoặc cắt gãy ra thành từng khúc rung động, chập chờn.

Tiếng còi tàu thét lên, như vang — cả đoàn người xón xáo chạy

xuống tàu anh chị Giồng nắm lấy tay giống:

— Thôi đến giờ tàu chạy rồi, em ở lại! chịu khó mà đi học đến nghỉ hè anh chị sẽ xin phép cho lên tỉnh, tha hồ chơi — có tin gì ở nhà viết thư cho anh chị hay nhé!

— « Thôi anh chị đi... » cổ nó bỗng nghẹn ngào không nói lên lời — nó lịnh cảm thấy rằng lúc đó, nếu nó nói thêm một câu, chỉ một câu ngắn thôi, nó sẽ bắt gặp khúc ỏa lên mắt...

Anh chị nó đã biến vào trong đám đông ồn ào... Tàu từ từ kéo neo, rút cầu gỗ, rồi xịch xịch mở máy...

Phút chốc, tàu đã đi xa tấp, chỉ còn thấy bóng ống khói đen, vương vãn lên cao một chút khói trắng mờ mờ ở chân trời...

Bến tàu lúc này vắng teo, chỉ còn vài người phu chạp lẳng xẳng thu dọn. Giồng đứng nhia cho đến khi bóng con tàu tắt hẳn ở chân trời, lấy cánh tay lau nước mắt rồi thần thờ quay về.

Trời bắt đầu phấp phới mưa phùn — Phố chợ buồn thiu — Màn tối còn lưu lại họa chăng ở một vài quả cam ửng, sắc đỏ héo, bày

trong các cửa hàng xén, bên những bó tầm kết và xà phòng — Mấy chiếc quán lều tều, co ro như cổ sát vào nhau cho đỡ lạnh. Một đám xúc xắc còn bày ra ở dưới gốc cây bàng, nhưng chẳng có ai lai vãng, người cái lúc lúc lại ngáp, ngậm kiệu lấy thỉnh thoảng lại hút thuốc vại cho đỡ buồn.

— Tuần trước bằng bây giờ chỗ này vui biết bao nhiêu...

Nó vừa nghĩ thầm và vừa lủ thủi bước vào cổng, đi sâu dưới vầng cây ướn át...

Mấy căn nhà vắng tanh, hình như cao lên và rộng thêm ra... Nó ghé mắt nhìn qua khe cửa vào buồng, thấy nó đang nằm xem sách bên lư trầm khói mong manh.

Buồn quá nó đi thất thểu rên vĩa hè ngo ngác, bơ vơ. Bỗng nó xuống dưới bếp vì vừa nghĩ đến u già nó tìm để nói chuyện cho đỡ buồn nhưng u già đi chợ mất rồi. Trong bếp vắng tanh — từng đông than lạnh, không một tia khói ấm. Con mèo mướp nằm cuộn tròn ở trong vung tro, mắt lim rim như còn ngái ngủ — Mưa bụi lừng lợp bắt vào khe

ĐÃ CÓ BẢN: **CỎ DẠI** TẬP VĂN ĐẶC SẮC NHẤT
TÔ-HOÀI Giá 5\$80

Còn một ít: **rên đường Nghệ-thuật**
Văn-học bình-luận của VŨ-NGỌC-PHAN—Giá 3\$00
Đương in: **Cây đàn Kỳ mông**

truyện của HOFEMANN

Bản dịch của VŨ-NGỌC-PHAN

NHÀ XUẤT BẢN HÀ-NỘI

VŨ-GIA-TRANG Thái-Hà-Ấp — Hanoi

VUI

lâm âm cả đất đi nó chột nghĩ đến thằng Căn ở bên cạnh nhà vẫn hay chơi hú tằm với nó — một tia hy vọng hân hoan thoáng trong mắt, nó đứng cạnh cửa mạch lớn tiếng gọi: Căn ơi! Căn ơi! sang tao bảo cái này này, hay lắm...

Thằng Căn chạy vọt sang, hốt hải. Hai đứa cùng ngồi trên phản sạch bép.

— Cái gì thế này?

— À buồn quá chúng mình đánh bài cho vui đi!

Vừa nói, thằng Giồng vừa lật chiếu lấy cỗ tam cúc đã thiếu hàng chục con — và mặt trái thì đầy những vết nhỏ, vết móng tay bấm ghì, luôn luôn có những cây gậy làm hai, ba đoạn.

Hai đứa bắt đầu cười, nhưng chỉ lúc sau đã thấy chán vì không có tiền phải đánh « đẹt ».

Thằng cầm cỗ bài gấp xuống dưới chiếu chỗ cũ, ngáp nói với Giồng:

— Đánh đẹt, buồn lắm! nghĩ hôm tối vui nhỉ, quay đi, quay lại đã ngày « rưng » rồi!

Quý bà, quý cô ưa dùng giấy lịch-sự và bền xin mời lại hiệu:

Quê-Lâm

N° 6, Rue de la Laque
(Phố Chả Cá) HANOI

Một hiệu giấy phụ nữ đáng tin dùng của quý bà quý cô, vì có nhiều kiểu giấy thêu nhung tốt không đâu sánh kịp và da cá sấu, lịch sự, vừa đẹp và bền

MỘT SỰ-NGHIỆP VĂN-CHƯƠNG LỪNG LẦY VÀ NHỮNG SỰ-LIỆU QUÝ GIÁ ĐỜI HẬU LÊ TRONG MỘT CUỐN SÁCH:

U'C TRAI

THI VĂN TẬP

do Trúc-Khe phiên dịch, và chú thích.

Có nguyên văn chữ Hán

Nhà in Lê-Cường, 75 Rue des Paniers, Hanoi, xuất bản.

Sách giấy ngót 200 trang

Giá 5\$00

Ở chóng thục đấy — giá tốt kéo dài ra cho chúng mình một tháng có « thú » không nhỉ?

Hai đứa không bảo nhau, cùng nhau đứng dậy, đi ra ngoài sân. Mưa bụi bao phủ phổi rào mặt buồn buồn... đó đây, những xác pháo đỏ đã phai màu bệch trắng, nằm thiến nảo ở xó hè, nhắc nhở nhớ những ngày vui đã tắt. Giồng nhìn cái vạch mờ trên đất bảo Căn:

— Đây là vạch đào hôm trước tao đánh với thằng Mắm, « khoét » cu cậu đồng ván mới...

— Hôm tối ấy à?

— Ở hôm mừng hai tết ấy!

Nói xong câu đó lòng nó thấy se lại — nó bất giác cúi xuống tấy móng tay nâng niu cái vạch lỗ cũ cho rõ lại, tặc lưỡi phàn nàn:

— Hoài « thủ đào » thắng quá! Hôm tết mà về được như thế này, có phải mình còn « khoét cu cậu » được thêm đồng năm xu kèn nữa không?

Thằng Căn cúi xuống nhặt mảnh giấy bóng xanh có in chữ vàng đã mờ — Giồng nhìn theo nói:

— À giấy gói kẹo hôm trước anh tao mang ở trên tỉnh về.. Kẹo thơm và ngon lắm! cả bánh gai có nước lạt đỏ nữa kia — Bây giờ giá có tao với mày ăn chung nhỉ?

Thằng Căn để miếng giấy bóng

lên ngang mặt, reo: « Ở hớ! đẹp quá anh em ạ! » Thằng Giồng tranh xem: qua giấy, bầu trời, cây cối, nhà cửa, đều nhuộm một màu xanh rực rỡ — Hai đứa chạy nhau xem và lấy làm thích lắm.

Nhưng chỉ vài phút sau, chúng không bảo nhau, cùng quay ra chán cái cảnh trò chơi ấy, thằng Căn vô nhà lấy mảnh giấy cho vào mồm nhai lép bép. Có tiếng người gọi về ăn cơm, thằng Căn vội bỏ bạn, chạy biến sâu lũy tre, còn một mình Thằng Giồng đứng ở sân nhà. Không lúc nào nó thấy mình buồn và bơ vơ bằng lúc này. Căn nhà càng trở nên rộng rãi và thanh vắng thêm, và nó tưởng như nghe thấy sự im lặng, tiêu điều quanh mình. Cảnh vật mờ mịt trong mưa bụi, tuy trời đã xé chiều mà tưởng như đang chạng vạng tối. Thằng Giồng co ro bước vào phía nhà ngang. Bỗng nó chằm chú nhìn vào cái kẽ gạch xem đèn còn dính tàn tro, chỗ nó vẫn cắm pháo vào đốt hôm mừng một, có cái xuống màu mè một cách rất sáng niu au yếm và tự nhủ: « Thối ta đợi đến tết sang năm » nó nổi câu ấy rất nhanh để không kịp nghĩ đến cái nặng nề, dai dẳng của chuỗi ngày tháng sắp tới vu vơ tưởng tượng ra mùi khói pháo đang phảng phất đâu đây...

NGUYỄN DUY DIỄN

CHAU-LONG

(TIẾP THEO TRANG 6)

của Châu-Long, màn vải ngay ngắn, chân gối xếp gọn - gọn. Trên cửa màn treo một bức rèm thêu (một thiếu-niên mũ áo lân-khoa kinh cần chấp tay với hai người, một trai một gái, bên một khóm trúc già). Ngoài ra còn hai chiếc ghế, một chiếc bàn nhỏ, Trên bàn để gương, lược v. v.. Tường bên cạnh, phía tả có cửa sổ chắn song tre trông ra vườn. Mở màn, sân khấu không người. Xa xa có tiếng trống khêu, tiếng nhạc ngựa mỗi lúc mỗi gần, rồi im. Tiếp tiếng đông người ồn-ào. Rồi tiếng Lưu-Bình (3), giọng kinh ngạc :

Phu-nhân đâu ? ... Phu-nhân
đâu ?

Ô, ngó trước vườn sau,
Phong-quang, sạch-sẽ !
Ô, cửa nhà trắng - lệ !

Này cô bạn chờ lẽ ấu khảo,
Mà nàng đâu ? Sao chẳng thấy
đâu nào ! (Còn nữa)

(1) Xưa có người học - trò là Đỗ-Dông rất chăm học, thường đêm thức đọc sách đến gần sáng. Gần miềm có con yêu thương hiện hình đến bên cửa sổ thò tay vào chõng ghẹo. Đông không sợ nhưng bực mình, thuật chuyện với một pháp-sư. Thấy pháp nói yêu ấy có ngọc, nếu lấy được mà nuốt vào bụng thì học sáng vô cùng, bèn cho bùa và chỉ ngũ sắc dận đem buộc vào cổ tay yêu thì nó không biến được. Đông làm theo lời dận, quả nhiên yêu bị mắc. Gần sáng, nó sợ quá, van lạy mãi, Đông đòi lấy ngọc mới thả cho đi, yêu đành phải nhả đưa ra. Từ

đấy yêu mất thiêng. Còn Đông từ khi nuốt được ngọc nổi tiếng thần đồng. sau thi đỗ Bảng - nhân. (Chuyện cổ Việt-Nam)

(2) Vua nước Việt là Câu-Tiến bị vua Ngô Phù - Sai đánh thua, quyết chí báo thù, đêm đêm nằm dương gai, ngày ngày ném mật dăng để luôn luôn nghĩ đến cái nhục thất trận. Sau diệt được nước Ngô, giết được Phù - Sai (Đông - Chu liệt quốc)

(3) Trong hồi này và hồi sau Lưu-Bình mang mũ áo thủ-khoa.

DIA VI NGUOI DAN BA...

(Tiếp theo trang 3)

là bởi vì bị chồng áp chế đâu ; và cũng đừng coi là bởi vì theo như sự trọng nam khinh nữ của Tàu.

Trong cảnh nghèo, cách cư xử của người dân bà Việt Nam lại càng cao trọng. Họ làm việc khó nhọc để gánh vác hết mọi sự chi tiêu trong nhà để chồng rảnh thì giờ học tập và lo tới tương lai, thực đúng với câu : sang vì vợ. Trong xã hội Việt Nam cổ, sự thương mại hầu hết ở trong tay dân-bà và thợ tiểu công-nghệ phần nhiều, là phái yếu.

Trong phái trưởng giả cũng như trong phái quý tộc, người dân bà không phải lo lắng về sự tiêu pha trong nhà, nhưng vẫn thích làm việc để nâng cao giá trị của gia đình bằng cử chỉ đáng làm khuôn mẫu. Trong mọi trường hợp, không bao giờ họ phân biệt mình là đường đường mệnh phụ, nhưng bao giờ cũng sử dụng trong vòng lễ giáo và địa vị của mình. (Ở vào khuôn phép nói ra mỗi đường).

Họ chịu hết trách nhiệm trong

LẤY CÔNG

LÀM LỜI

37\$60 MỘT ÁO GIẢI
THÊU BẮT CỬ NÀU
HOA NAO CHI KIM-
TUYỀN GẤP ĐÔI

Nhà May Phụ-Nữ

Lê - Tâm

30 Armand Rousseau
(Lò dục Hanoi)

việc nội trợ mà họ bao giờ cũng tỏ ra làm đầy đủ bổn phận, cho nên được toàn quyền hành động trong việc cai quản trong gia đình. Sự quên mình, sự hết lòng hy sinh làm cho người dân bà có mọi quyền hành chắc chắn không at chối cãi được. Nhưng họ chỉ dùng quyền hành trong trường hợp đặc biệt thôi, ngoài ra họ lại uốn mình theo lễ sùng, tùy để giữ hòa khí trong gia đình.

Chắc hẳn hơn người cha ở chỗ đó, nên người mẹ khuyên con gái trước khi về nhà chồng phải kính yêu chồng, tự kiểm chế mình và không được trái lời chồng. (Tất kính tất giới, vô vi phu tử). Thực là lời khuyên làm đảm tính kiêu ngạo và in sâu vào óc người vợ trẻ sự nhẫn nhục trước tính khó chịu bất thường của chồng. Lời răn đó lại còn làm tránh được sự cãi cò vì xấu chàng mà có ai khen chi mình.

(Còn nữa)

LA-GIANG (Revue Indochine)

Bản dịch của NGAC-VINH

THU TIN

Bà Nguyễn trọng Du, Phan-Ri. — Hạn báo đến 20-7-45 hết đã 5 số nhưng 228, 252 và 236 hết.

Cô Minh Nguyệt Mạo-khê. — Đã gửi số 272 hạn báo đến 16-6-45 hết, sau hạn này phải theo giá mới.

Bà Trịnh tư Phiên Trà-Vinh. — Báo vẫn gửi liên tiếp mà số nào xin cho biết sẽ gửi thưởng.

Ông Vũ đình Sang Phontion L. B. G. đã in song đã gửi hai số 268, 269.

Giới thiệu sách mới

Chúng tôi nhận được cuốn :

1) « VĂN MỚI » số 48 giá 5p00.

2) « VĂN HÓA » của Nguyễn đức Quỳnh giá 5p00 cả hai đều do nhà Hán Thuyền xuất bản.

4) « HỘI THỀ ĐỐN SƠN » của Tiên Đàm Nguyễn tương Phương giá 3p20 của nhà Trịnh như Luân xuất bản.

4) « BA HỒI KINH DI » giá 7p50 và « NGƯỜI VÔ HÌNH » giá 4p80 của Thê Lữ do nhà Đại La xuất bản.

5) « NGƯỜI ĐỌC GIẢ KỶ DI » của Lê mộng Câu giá 2p80 do nhà Đại học xuất bản.

6) « NGÀY XANH » của Huyền Thu giá 0p95 loại sách của tuổi trẻ.

7) « TRƯỜNG CA » của Xuân Diệu nhà Thời Đại xuất bản.

Cô Thỉnh (Thủ-dầu-Mộ). — 3 số báo cũ hỏi hết, hạn báo hết từ 25-4-45.

Bà Dương đức Thụy Châu-đốc. — Đã in xong nhưng không gửi được.

Cô Kim Xuyên Thanh-hóa. — Hạn báo đến 28-4-45 hết.

Bà Minh Luật Ninh-hòa. — Theo nhờ bà đã vào số báo 3 tháng của bà Tam Sơn.

Bà Trần cao Tiểu Thanh-hóa. — Đã gửi bà số Xuân hạn báo đến 24-3-35 hết.

Bà Hàng Có Trà-vinh. — Hạn báo đến 30-3-35 hết.

Cô Nguyễn thị Thủ Phúc-yên. — Hạn báo đến 17-6-35 hết.

Cô Minh Luật Quảng-nam. — Đã gửi 3 số thiêu

Ông Thanh Tao Vinh. — Đã nhận được mandat, số Tết hết.

NƯỚC TRONG NGUỒN

(tiếp theo trang 5)

— Bằng chứng nó rồi khó thoát nó lừa dối.

— Sao mình có ý kiến lạ lùng thế.

— Ông anh còn lạ gì tình nó.

Rồi sợ mình nói lỡ lời Kha tiếp luôn :

— Hồi xưa nó đi tăng lữ với mấy người.

Phương loan hỏi :

— Trong số mấy người đó, có mình không? .

Thư: tình Phương chỉ định hỏi đùa Kha nhưng sợ chứng tỏ mình có ý nghi kỵ. Và chẳng Phương thấy câu hỏi ấy không những xúc phạm Quý một người vắng mặt, mà hình như xúc phạm lấy cả cái nhân phẩm đàn bà của mình, nặng thẹn miệng, ngồi im. Câu chuyện về Quý thế là bất. Nhưng Kha từ lúc nói chuyện Quý thì hình như đã bình tĩnh hơn. Chẳng kể chuyện cạnh mặt-chuối tóc qua. Phương lo lắng nghề. Chẳng vẫn hằng hái khoe những nước cao yên trí Phương đang lắng tai chú ý.

(Còn nữa)

Nhà xuất bản **ĐẠI HỌC**
179 - 181 Bd Henri d'Orléans — Hanoi

ĐA CỐ BẢN :

NGƯỜI ĐỌC GIẢ KỶ DI

x Những áng văn của Maxime Gorki, nhà
x o x đại văn hào liên tuyến thế-giới (bản
x dịch của Lê - Mộng - Câu) GIÁ : 2\$00

CÒN MỘT IT

Không giáo với ông Đào-duy-Anh

của Nguyễn-Uyển-Điểm **GIÁ 4p00**

VIẾT và SỐNG của Nguyễn - xuân - Huy Giá 4\$00
VĂN-CHƯƠNG và XÃ-HỘI của Lương-đức-Thiệp giá : 2p50
NGÃ BA (tiểu thuyết) của Lê-mộng-Câu Giá : 5p00

VỪA THẤY :

SỤT CÂN, MẤT NGỦ, ẪN ÍT, MAU MỆT

Quý - ngài nên nhớ ngay đến

CỦ - LONG - HOAN

VÔ - ĐÌNH - DÂN

TỔNG PHÁT HÀNH Miền bắc Đông-Pháp

Ét. VẠN-HÓA • 18 Rue des (antennais) - HANOI

Cần đề ý hai điều :

1-) Phương thuốc ho lao của cụ Trịnh-hải-Long (nội tổ ông đốc học Hào) là đáng tin cậy vì đã cứu được nhiều người mắc bệnh ho lao ho ra máu hay ho đàm.

Có hai thứ 8\$, 10\$ hạng đặc biệt 12\$

2-) Toàn cõi đại Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-Ly còn sâm Cao-Ly chưng lấy nước cốt. Đại tài bổ dưỡng người già yếu thanh niên nam nữ gây còm bại nhược.

Ve lớn 8\$00 nhỏ 6\$00

Hạng đặc biệt 10\$

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG :

TRỊNH-VĂN-HÀO

19, Rue Vassoigne, Tandinh - Saigon

TUAN BẢO

N U' O' C - NAM

Một cơ quan ngôn-luân

chung của mọi người Nam



Mỗi số . . . 0\$25 Cả năm . . . 10\$00

Chủ nhiệm :

Lương-Ngọc-Hiển

Báo quán tại : 97, Hàng-Gai - Hanoi

GIÚP CÔNG QUÝ !

Sô Đông-Pháp

Mà còn hy - vọng sẽ có :

Nhà lầu, ô-tô, tha hồ sung sướng mỗi tháng mở 1 kỳ

Thuộc gia truyền tuyệt hay

PHÒNG - TÍCH
THUỐC - LY
THUỐC - HO.
CHÍNH - K H I

CON CHIM

ĐAU CHÔI HOA - KỶ GIA 1 p. 20

ĐẠI - LÝ TỔNG PHÁT HÀNH :

NAM-TÂN 109, Bonnel Haiphong.

AN-HÀ 13 Rue du Cuivre Hanoi.

..... 0p 50
..... 0. 40
..... 0. 40
..... 0. 40